

Số: 56/2025/QĐCNTTLH

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vàng Thị P và anh Giàng Mí P;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vàng Thị P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Vàng Thị P, sinh năm 1992;

Căn cước công dân số: 002192009897, cấp ngày 01 tháng 5 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an;

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn H, xã L, tỉnh Tuyên Quang.

Người bị kiện: Anh Giàng Mí P, sinh năm 1985;

Căn cước công dân số: 002085009318, cấp ngày 01 tháng 5 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an;

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn H, xã L, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị P và anh Giàng Mí P nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vàng Thị P và anh Giàng Mí P xác nhận có 02 con chung và thống nhất anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu: Giàng Mí, giới tính: Nam, sinh ngày 01/4/2013 và Giàng Mí L; giới tính: Nam, sinh ngày 24/10/2014 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Giàng Mí H mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Thời gian cấp dưỡng từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng theo tháng, đến ngày cuối cùng của tháng chị P phải thanh toán xong cho anh P số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Vàng Thị P và anh Giàng Mí P không đề nghị giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV- Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân